

Số : 11 /QĐ-HDC

Biên Hòa, ngày 28 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai giao dự toán thu chi ngân sách năm 2023 của Hội Nạn nhân chất độc da cam/dioxin thành phố Biên Hòa

Căn cứ nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước.

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính về hướng dẫn thực hiện công khai Ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được Ngân sách Nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 4430/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2022 của UBND thành phố Biên Hòa v/v giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2023;

Xét đề nghị của bộ phận tài chính của đơn vị;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Công bố công khai số liệu giao dự toán thu chi ngân sách năm 2023 của Hội Nạn nhân chất độc da cam/dioxin thành phố Biên Hòa (theo biểu đính kèm)

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3: Văn phòng Hội và phụ trách chuyên môn thực hiện quyết định này.

Nơi nhận :

- Lưu VP Hội
- Như điều III

TM. BAN CHẤP HÀNH HỘI

CHỦ TỊCH



Lê Văn Công

Đơn vị: Hội Nạn nhân chất độc da cam/dioxin thành phố Biên Hòa

Chương: 721

DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC HỖ TRỢ NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số 4430/QĐ-UBND ngày 20/12/2022 của UBND TP. Biên Hòa.)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước hỗ trợ)

Đv tính: Triệu đồng

TT	Nội dung	Dự toán được giao
I	Nguồn ngân sách trong nước	265,5
1	Chi quản lý hành chính	265,5
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	265,5
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
5	Chi bảo đảm xã hội	
5.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
5.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	

TT	Nội dung	Dự toán được giao
6.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
6.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
7.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
7.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
8.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
8.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
9.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
9.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	
10.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
10.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	

Ngày 28 tháng 12 năm 2022

Kế toán

Lý Ngọc Phụng

Thủ trưởng Đơn vị



Lê Văn Công